

TỦ SÁCH LUYỆN THI

BỘ ĐỀ ÔN THI HỌC KỲ 2

TIẾNG VIỆT
SACHHOC.COM



Lớp 3

Bộ đề ôn thi học kì 2 môn tiếng Việt lớp 3

Đề 1

Bài 1. (2 điểm) Cho các từ sau: nhập ngũ, thi hào, mở màn, trẩy quân, chiến đấu, réo rắt, hy sinh, hoạ sĩ, dũng cảm.

a. Hãy sắp xếp các từ ngữ trên thành hai nhóm: Nhóm từ chỉ bảo vệ Tổ quốc và nhóm từ chỉ nghệ thuật.

- Nhóm từ chỉ bảo vệ Tổ quốc:

- Nhóm từ chỉ nghệ thuật:

b. Đặt 2 câu với mỗi từ sau: dũng cảm, mở màn.

Bài 2. (2 điểm) Hãy đặt dấu phẩy cho đúng vào các câu sau:

a. Xa xa những ngọn núi nhấp nhô mấy ngôi nhà thấp thoáng vài cánh chim chiều bay lững thững về tổ.

b. Một biển lúa vàng vẫy quanh em hương lúa chín thoang thoang đâu đây.

Bài 3. (2 điểm)

a. Tìm từ gần nghĩa với từ: khai trường, cần cù, giang sơn.

b. Tìm 3 từ có : “quốc” đứng trước và giải nghĩa từng từ.

Bài 4. (4 điểm) Viết một đoạn văn (7 đến 10 câu) tả quang cảnh trường em vào buổi sáng đầu mùa hè.

Đề 2

Bài 1. (1 điểm) Tìm những từ chỉ màu sắc, chỉ đặc điểm trong đoạn văn sau:

Trong vườn nhà tôi có rất nhiều loại cây. Cây nào cũng xum xuê tán lá, tạo thành một khung trời xanh tươi. Tôi yêu nhất là cây khế mọc gần ao. Cành khế loà xoà xuống mặt nước trong vắt. Quả khế chín mọng, vàng rộm như vẩy gọi bọn trẻ chúng tôi.

a. Từ chỉ màu sắc:

b. Từ chỉ đặc điểm:

Bài 2. (2 điểm) Đọc các câu văn sau rồi gạch 1 gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi “Ai (cái gì, con gì)?” gạch 2 gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi “Thế nào?”

a. Nước hồ mùa thu trong vắt.

b. Trời cuối đông lạnh buốt.

c. Dân tộc Việt Nam rất cần cù và dũng cảm.

Bài 3. (2 điểm) Viết mỗi câu sau và dùng dấu phẩy đúng chỗ trong mỗi câu:

a. Nói về kết quả học tập của em ở học kì I.

b. Nói về việc làm tốt của em và mục đích của việc làm ấy.

Bài 4. (1 điểm) Đọc câu sau: Một rừng cờ đỏ bay phấp phới trên sân vận động ngày khai mạc Hội khỏe Phù Đổng.

Từ rừng trong câu trên có ý nghĩa gì?

Bài 5. (4 điểm) Tập làm văn: Kể lại một việc tốt em đã làm góp phần bảo vệ môi trường.

Đề 3

Bài 1. (3 điểm) Viết lại những câu văn dưới đây cho sinh động, gợi cảm bằng cách sử dụng các hình ảnh so sánh

a. Mặt trời mới mọc đỏ ối.

b. Con sông quê em quanh co, uốn khúc.

Bài 2. (3 điểm) Trong đoạn văn dưới đây, người viết quên không đặt dấu câu. Em viết lại đoạn văn cho đúng chính tả sau khi đặt dấu câu vào chỗ thích hợp.

“Sáng nào mẹ tôi cũng dậy rất sớm đầu tiên mẹ nhóm bếp nấu cơm sau đó mẹ quét dọn nhà cửa giặt quần áo khoảng gần 6 giờ mẹ gọi anh em tôi dậy ăn sáng và chuẩn bị đi học tôi rất yêu mẹ của tôi.”

Bài 3. (6 điểm) Hãy viết một đoạn văn (từ 7- 8 câu) kể về một việc tốt em đã làm ở lớp (hoặc ở nhà) mà em cảm thấy phấn khởi và thích thú nhất.

ĐỀ 4

Bài 1. (1 điểm) Gạch chân các hình ảnh so sánh trong mỗi câu sau?

a. Trăng tròn như cái đĩa.

b. Má em bé hồng như quả cà chua.

Bài 2. (1 điểm) Điền vào chỗ trống *chiều* hay *triều*?

Buổi ..., thủy ..., ... đình, ... chuông.

Bài 3. (2 điểm) Đặt hai câu trong đó một câu có sử dụng dấu hai chấm một câu sử dụng dấu chấm than?

Bài 4. (2 điểm) Đọc đoạn thơ sau:

“*Cây bầu hoa trắng*

Cây mướp hoa vàng

Tim tím hoa xoan

Đỏ tươi râm bụt”

Tìm và ghi lại các từ chỉ đặc điểm của sự vật trong các câu thơ trên.

Bài 5. (4 điểm) Viết một đoạn văn ngắn khoảng 5 đến 7 câu kể về một loài hoa mà em yêu thích trong đó có sử dụng một hình ảnh nhân hoá và một hình ảnh so sánh.

ĐỀ 5

Bài 1. Cho các từ: *cây đa, gấn bó, dòng sông, con đò, nhớ thương, yêu quý, mái đình, thương yêu, ngọn núi, bụi ngùi, tự hào*. Xếp các từ trên thành 2 nhóm và đặt tên cho từng nhóm.

- Nhóm 1:

Đặt tên:

- Nhóm 2:

Đặt tên:

Bài 2. Đặt 3 câu về chủ đề gia đình theo mẫu:

- Ai là gì?

- Ai làm gì?

- Ai thế nào?

Bài 3. Tìm các từ chỉ hoạt động, trạng thái thích hợp để điền vào chỗ chấm.

- Con thuyền trôi.....như đang nghỉ ngơi trên sông.

- Bé..... bài tập rồi..... tí vi.

Bài 4. Tìm những hình ảnh so sánh sự vật với con người và con người so sánh với sự vật.

- Đặt 1 câu có hình ảnh so sánh sự vật với con người

- Đặt 1 câu có hình ảnh con người so sánh với sự vật.

Bài 5. (4 điểm)

*“Ngày đầu tiên đi học
Em nước mắt nhạt nhòa
Cô vỗ về an ủi
Chao ôi! Sao thiết tha...”*

(Nguyễn Ngọc Thiệu)

Ngày đầu tiên đi học với mỗi người đều là một kỷ niệm khó quên. Em hãy kể lại ngày đầu tiên đến trường của em.

Đề 6**Bài 1.** (2 điểm):

a. Nối từ ngữ thích hợp ở cột A và cột B ghép lại để tạo thành câu:

A	B
Đám học trò	ngủ khi trên lưng mẹ.
Đàn sếu	hoảng sợ bỏ chạy.
Các em bé	đang rải cánh trên cao.

b. Đặt 2 câu hỏi với một trong những câu đã ghép hoàn chỉnh.

Bài 2. (2 điểm) : Cho các thành ngữ :

Non xanh nước biếc; thức khuya dậy sớm; non sông gấm vóc; thẳng cánh cò bay; học một biết mười; chôn rau cắt rốn ; dám nghĩ dám làm; quê cha đất tổ.

a. Hãy chỉ ra các thành ngữ nói về quê hương :

b. Hãy đặt một câu với một trong các thành ngữ em vừa chỉ ra.

Bài 3. (1 điểm): Điền từ thích hợp trong ngoặc đơn vào chỗ chấm và cho biết những từ nào bổ sung nghĩa cho các từ vừa điền:

(trở, điếm, đến, phủ kín)

- Mùa xuân đã

- Các vườn nhãn, vườn vải đang hoa.

- Những luống ngô , khoai , đỗ chen nhau xanh ròn bãi cát.

- Cây gạo chót vót giữa trời đã các chùm hoa đỏ mọng.

Bài 4. (1 điểm): Viết lại những câu văn dưới đây cho sinh động, gợi cảm bằng cách sử dụng biện pháp so sánh:

- a. Đằng đông, mặt trời đỏ ửng đang từ từ nhô lên .
- b. Cánh đồng quê em rất đẹp .
- c. Tiếng suối ngân nga hay quá!

Bài 5. (4 điểm): Hãy viết một bài văn ngắn nói về quê hương em.

ĐỀ 7

Đề 7

Bài 1. (1 điểm) Trong những câu sau, từ nào viết sai chính tả? Em hãy viết lại cho đúng:

- Suối chảy dóc vách
- Cánh hoa dung dinh
- Nụ cười rạng rỡ
- Chân bước rộn ràng
- Sức khỏe rẻo rai
- Khúc nhạc du dương

Bài 2. (1 điểm) Cho các thành ngữ sau: *chôn rau cắt rốn, làng trên xóm dưới, thức khuya dậy sớm, non xanh nước biếc, non sông gấm vóc, học một biết mười, thẳng cánh cò bay, muôn hình muôn vẻ, dám nghĩ dám làm, quê cha đất tổ, nhữ thiêu như đốt*. Tìm những thành ngữ nói về quê hương ?

Bài 3. (1 điểm) Cho câu:

*“Trâu ơi ta bảo trâu này
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta”*

(Ca dao)

Em hãy hoàn thiện bảng sau:

Tên sự vật được nhân hóa	Các từ ngữ dùng để nhân hóa sự vật	Cách nhân hóa

Bài 4. (2 điểm)

Trong bài “Trường ca Đam San” có câu:

“Nhà dài như tiếng chiêng. Hiên nhà dài bằng sức bay của một con chim”

- a. Tìm hình ảnh so sánh và từ so sánh trong hai câu trên.
- b. Cách so sánh ở đây có gì đặc biệt?

Bài 5. (5 điểm)

Hàng năm, mỗi địa phương đều tổ chức lễ hội mang đậm những nét văn hóa của vùng mình. Em hãy kể lại một lễ hội ở quê em.

Đề 8

Bài 1. (2 điểm)

a. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm:

Xuân về, cây cỏ trải một màu..... Trăm hoa đua nhau..... Nào chị hoa huệ....., chị hoa cúc, chị hoa hồng, bên cạnh cô em vi-ô-lét tím nhạt..... Tất cả đã tạo nên một vườn xuân

(rực rỡ, khoe sắc, mảnh mai, đỏ thắm, xanh non, trắng tinh, vàng tươi)

b. Tập dùng phép so sánh để viết câu văn có các sự vật sau :

- Cánh đồng lúa chín .
- Con đường làng em .
- Cỏ mọc ven đê .

Bài 2. Cho đoạn văn: *“Những cơn gió nóng mùa hè đã nhường chỗ cho luồng khí mát dịu mỗi buổi sáng. Trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trong, trôi lặng lẽ giữa những ngọn cây hè phố.”*

a. Tìm trong đoạn văn:

- Những từ chỉ sự vật:
- Những từ chỉ hoạt động - trạng thái:
- Những từ chỉ đặc điểm:

b. Tìm và viết lại hình ảnh so sánh ở đoạn văn trên và cho biết chúng được so sánh với nhau ở đặc điểm nào ?

Bài 3. Viết một bức thư ngắn cho một bạn ở phương xa để làm quen , giới thiệu với bạn về quê hương mình và mời bạn về thăm.

ĐỀ 9 (KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI)

Bài 1. (1 điểm) Đặt câu theo mẫu “Ai Thế nào?” để miêu tả

Một bông hoa trong vườn....

Bài 2. (1 điểm) Điền vào chỗ trống để có được một câu hoàn chỉnh:

a. Ngôi nhà của em.....

b. Một cái tết.....

Bài 3. (1 điểm) Một số dấu câu đã dùng sai, em hãy khoanh các dấu câu dùng sai đó:

“Trên nương, mỗi người một việc. Người lớn thì đánh trâu ra cày. Các bà. Các mẹ cúi lom khom. Tra ngô các cụ già nhặt cỏ, đốt lá. Mấy chú bé đi bắt bép thổi cơm.”

Bài 4. (3 điểm)

Viết đoạn văn từ 3 đến 4 câu với nội dung tự chọn trong đó có dùng phép so sánh.

Bài 5. (5 điểm)

Em hãy kể về làng xóm nơi em ở.

Đề 10

Bài 1. (1 điểm): Chỉ ra các sự vật được nhân hoá, so sánh trong các câu thơ sau:

*“Chiều đi học về
Chúng em đi qua ngôi nhà xây dờ
Giàn giáo tựa cái lồng che chở
Trụ bê tông nhú lên như một mầm cây
Ngôi nhà tựa vào nền trời sẫm biếc
Thở ra mùi vôi vữa nồng hăng
Nắng đứng ngủ quên
Trên những bức tường
Bao ngôi nhà đã hoàn thành
Đều qua những ngôi nhà xây dờ
Ngôi nhà như trẻ nhỏ
Lớn lên với trời xanh”*

- Các từ chỉ sự vật so sánh là:
- Các từ chỉ sự vật nhân hoá là:

Bài 2. (1 điểm): Đặt câu hỏi cho các bộ phận in đậm trong các câu văn sau:

- Bạn Tuyết rất chăm tập thể dục.
- Trên nền trời xanh, những lá cờ đỏ sao vàng bay phấp phới.

Bài 3. (3 điểm): Chọn các từ sau điền vào chỗ trống thích hợp: Vàng óng, hiện lên, trắng lợt, xanh rờn, mùi hương...

Rừng khô.....với tất cả vẻ uy nghi.....của nó trong ánh mặt trời.....Từ trong biển lá.....đã bắt đầu ngả sang màu úa, ngát dậy một.....lá trám bị hun nóng dưới ánh mặt trời.

Bài 4. (5 điểm)

Vừa qua em cùng gia đình đón Tết thật vui. Hãy viết thư cho một người bạn thân kể cho bạn nghe về những niềm vui ấy.

Đề 11

Bài 1. (2 điểm) Chỉ ra các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn thơ sau:

“Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con
Đêm nay con ngủ giấc tròn
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời”

(Trần Quốc Minh)

Bài 2. (2 điểm) Điền dấu thích hợp vào chỗ trống trong đoạn văn sau:

“Hoa mai cũng có năm cánh như hoa đào...những cánh mai to hơn cánh đào một chút...những nụ mai không phô hồng mà ngời xanh màu ngọc bích...sắp nở...nụ mai mới phô vàng....khi nở....cánh mai xoè ra mịn màng như lụa.”

Bài 3. (1 điểm) Trong các câu văn sau có những từ dùng chưa chính xác em hãy gạch chân và viết lại câu văn cho đúng.

- Mùa xuân đến, hoa trong vườn nhà em đua nhau khoe mùi thơm. hoa nào cũng đẹp. Nhưng thơm hơn cả là cây hồng nhung.
- Em rất thích hoa phượng vì mỗi độ xuân về hoa phượng lại phủ một màu vàng rực lên khắp trường em.

Bài 4. (2 điểm) Trong bài “Bé nhìn biển” tác giả viết:

*“Tưởng rằng biển nhỏ
Mà to bằng trời.*

Như con sông lớn

*Chỉ có một bờ
Bãi giăng với sóng
Chơi trò kéo co.*

*Phì phò như bể
Biển một thở rung
Còng gờ gọng vó
Định khiêng sóng lưng.”*

Trong mắt bé biển có những gì khác lạ và làm bé thích thú. Em hãy ghi lại những hình ảnh và suy nghĩ của bé khi ra thăm biển.

Bài 5. (3 điểm) Trong một lá thư gửi cho người bạn ở phương xa em hãy kể về buổi lao động trồng cây ở lớp em trong tuần vừa qua.

Đề 12

Bài 1. (2 điểm) Cho đoạn thơ, hãy gạch dưới các từ chỉ đặc điểm

*“Dừa vẫn đứng hiên ngang
Lá vẫn xanh rất mực dịu dàng
Rễ dừa bám sâu vào lòng
Như dân làng bám chặt lấy quê hương”*

Chọn đáp án đúng:

1. Nội dung chính của đoạn thơ là.

- a. Miêu tả lá dừa
- b. Miêu tả dân làng và quê hương
- c. Miêu tả cây dừa

2. Đoạn thơ có sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

- a. Nhân hoá
- b. Nhân hoá và so sánh
- c. So sánh

Hãy ghi lại những hình ảnh đó?

3. Cụm từ “Hiên ngang cao vút” trong câu thơ đầu trả lời cho câu hỏi nào?

- a. Dừa thế nào?
- b. Dừa vẫn đứng thế nào?
- c. Dừa vẫn đứng như thế nào?

Bài 2. (4 điểm) Viết đoạn văn 4 đến 5 câu kể về ngôi trường thân yêu của em có sử dụng hình ảnh so sánh hoặc nhân hóa.

Bài 3. (4 điểm) Hãy kể lại công việc hàng ngày của một người trí thức (Bác sĩ, hoặc giáo viên, hoặc nhà khoa học).

Đề 13

Bài 1. (5 điểm) Đọc bài thơ sau:

“Mỗi sớm mai thức dậy
Lũy tre xanh rì rào
Ngọn tre cong gọng vó
Kéo mặt trời lên cao.
Những trưa đồng đầy nắng
Trâu nằm nhai bóng râm
Tre bần thần nhớ gió
Chợt về đầy tiếng chim.
Mặt trời xuống núi ngủ
Tre nâng vầng trăng lên
Sao, sao treo đầy cành
Suốt đêm dài thấp sáng.
Bỗng gà lên tiếng gáy
Xôn xao ngoài lũy tre
Đêm chuyển dần về sáng.”

1. Các sự vật được nói đến trong bài thơ là:

- a. Lũy tre, gọng vó, trâu, tiếng chim, mặt trời, nắng
- b. Lũy tre, ngọn tre, mặt trời, gọng vó, đồng, nắng, trâu, bóng râm, gió, chim, núi, vầng trăng, sao, cành, gà.
- c. Lũy tre, mặt trời, gọng vó, đồng, nắng, trâu, gió, chim, núi, vầng trăng, sao, gà, mầm măng, bóng râm.

2. Sự vật được nhân hoá trong bài thơ là :

a. 4 Sự vật

b. 5 Sự vật

c. 6 sự vật

3. Bộ phận trả lời cho câu hỏi như thế nào trong câu: “*Tre bản thân nhớ gió*” là:

a. Bản thân

b. Nhớ gió

c. Bản thân nhớ

d. Bản thân nhớ gió

4. Dòng nào dưới đây ghi những từ chỉ hoạt động, trạng thái.

a. Sớm, rì rào, cong, nhai, ngủ, xuống, sáng, đợi, dài, tiếng gáy

b. nâng, sớm, rì rào, dài, xôn xao, tiếng gáy, về, mồm mồm, cong

c. Thức dậy, rì rào, kéo, nằm nhai, bản thân, nhớ, ngủ, xuống, nâng, lên, treo, thấp, xôn xao, chuyên, về, đợi

Bài 2. (5 điểm)

Cô giáo như người mẹ hiền rất gần gũi, thân thương với các em. Em hãy viết một đoạn văn từ 8 đến 10 câu kể lại hình ảnh cô giáo dạy em trong 1 giờ học tập đọc mà em có nhiều ấn tượng nhất.

Đề 14

Bài 1. (1 điểm). Sắp xếp các từ sau vào hai nhóm dưới đây: quan tâm, trông nom, xanh tươi, trẻ em, thăm hỏi, đùm bọc, thương yêu, ông bà, kính trọng, căm ghét, tự hào, làm việc.

A. Từ chỉ các hoạt động của con người giúp

B. Từ chỉ các cảm xúc của con người

Bài 2. (1 điểm) Điền từ còn thiếu vào chỗ (...) để hoàn chỉnh các thành ngữ, ca dao dưới đây:

a. Nhường cơm.....

b. Bán anh em xa.....

c. Công cha như

d. Nghĩa mẹ như

Bài 3. (1 điểm) Gạch chân những từ nói về các hoạt động bảo vệ Tổ quốc: bảo vệ, gìn giữ, xây dựng, đấu tranh, kháng chiến, kiến thiết, tôn tạo.

Bài 4. (1 điểm) Đặt câu hỏi cho bộ phận gạch chân trong mỗi câu sau:

a. Đội đồng diễn thể dục đang tích cực tập luyện để chuẩn bị trình diễn ở Hội khỏe Phù Đổng.

b. Các bạn học sinh trong cùng một lớp thường xuyên giúp nhau trong học tập

Bài 5. (1 điểm) Gạch một gạch dưới bộ phận câu trả lời câu hỏi Ai, hai gạch dưới bộ phận câu trả lời câu hỏi Thế nào trong các câu sau:

a. Những làn gió từ sông thổi vào mát rượi.

b. Mặt trời lúc hoàng hôn đỏ rực như khối cầu lửa khổng lồ.

Bài 6. (1 điểm) Ca dao có câu:

“Tháp Mười đẹp nhất bông sen.

Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ”

Chỉ ra hình ảnh so sánh trong hai câu ca dao trên? Nêu cảm nhận của em về cách so sánh đó? (hình ảnh so sánh đó có ý nghĩa gì?)

Bài 7. (3 điểm)

Em đã được xem nhiều buổi biểu diễn văn nghệ. Hãy kể lại buổi biểu diễn văn nghệ để lại cho em nhiều ấn tượng nhất.

Đề 15

Bài 1. (1 điểm)

Ghép 4 tiếng sau thành 8 từ ghép thích hợp: xanh, tươi, tốt, thắm (ví dụ : xanh tươi)

Bài 2. (1 điểm)

Tìm 2 từ gần nghĩa, cùng nghĩa, trái nghĩa với từ : chăm chỉ

Bài 3. (1 điểm)

Gạch chân (chú ý ghi rõ) dưới những danh từ, động từ, tính từ trong hai câu thơ của Bác:

*“Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay
Vượn hót chim kêu suốt cả ngày”*

Bài 4. (2 điểm)

Trong bài bóc lịch (Tiếng Việt 2, tập 2) nhà thơ Bé Kiến Quốc có viết:

*“Ngày hôm qua ở lại
Trong vở hồng của con
Con học hành chăm chỉ
Là ngày qua vẫn còn...”*

Nhà thơ muốn nói với em điều gì qua đoạn thơ trên?

Bài 5. (5 điểm) Em đã từng được bạn bè hoặc người thân tặng (cho) một đồ vật hay con vật. Hãy tả lại đồ vật hay con vật đó và nêu cảm nghĩ của em.

Cảm thụ văn học

Đề 1. Nghĩ về người bà yêu quý của mình, nhà thơ Nguyễn Thụy Kha đã viết:

“Tóc bà trắng tựa mây bông
Chuyện bà như giếng cạn xong lại đầy”

Hãy cho biết: phép so sánh được sử dụng trong hai dòng thơ trên giúp em thấy được hình ảnh người bà như thế nào ?

Bài làm:

Qua hai câu thơ trên cho em thấy được mái tóc trắng của bà được so sánh với hình ảnh đám “Mây bông” trên trời cho thấy: Bà có vẻ đẹp hiền từ , cao quý và đáng kính trọng ... Chuyện của bà kể cho cháu nghe được so sánh với hình ảnh cái giếng thân thuộc ở làng quê Việt Nam cứ cạn xong lại đầy ý muốn nói “Kho” chuyện của bà rất nhiều, không bao giờ hết, đó là những câu chuyện dành kể cho cháu nghe với tình yêu thương đẹp đẽ...

Đề 2. Trong bài Ông và Cháu, nhà thơ Phạm Cúc có viết:

“Ông vật thi với cháu
Keo nào ông cũng thua
Cháu vỗ tay hoan hô:
- Ông thua cháu, ông nhĩ?
Bé cháu ông thử thi:
- Cháu khỏe hơn ông nhiều

*Ông là buổi trời chiều
Cháu là ngày rạng sáng”*

Theo em, bằng cách sử dụng các hình ảnh so sánh (khổ thơ hai) người ông muốn nói với cháu những điều gì sâu sắc?

Bài làm:

Bằng cách sử dụng các hình ảnh so sánh (khổ thơ 2) người ông muốn nói với cháu những điều sâu sắc rằng “Cháu khỏe hơn ông nhiều !” Ông muốn nói tới tương lai của cháu thật rạng rỡ. Cháu là người sẽ lớn lên và khỏe hơn ông rất nhiều, đó cũng là điều ông mong mỏi và hy vọng ở cháu.

Hình ảnh “Ông là buổi trời chiều” cho thấy vì ông đã nhiều tuổi, cuộc sống không còn dài nữa, giống như buổi trời chiều đang báo hiệu một ngày sắp hết. Ngược lại hình ảnh ‘Cháu là ngày rạng sáng’ cho thấy vì cháu còn ít tuổi, đang lớn lên, cuộc sống còn đang ở phía trước, giống như trời rạng sáng báo hiệu một ngày mới đang bắt đầu.

Đề 3. Qua bài thơ Bóng mây nhà thơ Thanh Hào có viết :

*“Hôm nay trời nắng như nung
Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày
Ước gì em hoá đám mây
Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm”*

(Bóng mây)

Đọc bài thơ trên em thấy được những nét gì đẹp về tình cảm của người con đối với người mẹ.

Bài làm

Qua bài thơ ta thấy hình ảnh người mẹ hiện lên thật là đẹp đẽ, đó là hình ảnh của một người lao động cần cù. Hai câu đầu bài thơ cho ta thấy hình ảnh

người mẹ đi cấy trong một hoàn cảnh mà thời tiết rất khắc nghiệt: ‘Trời nắng như nung – Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày’. Chính vì có một tình cảm yêu thương mẹ sâu sắc nên người con mới “Ước gì em hoá đám mây – em che cho mẹ suốt ngày bóng râm”. Ước muốn đó cho em thấy người con đã nghĩ về người mẹ của mình đang cấy mà phải phơi lưng trên cánh đồng nắng nôi vất vả đó. Qua đó, em thấy được tình cảm đẹp đẽ và sâu sắc của người con đối với mẹ.

Đề 4. Ca ngợi tình thương của con người, thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký viết bài thơ Em thương như sau:

*“Em thương làn gió mồ côi
Không tìm thấy bạn, vào ngôi trong cây
Em thương sợi nắng đông gầy
Run run ngã giữa vườn cây cải ngồng”*

Hình ảnh làn gió mồ côi và sợi nắng đông gầy gợi cho em nghĩ đến những con người như thế nào? Qua đó, em cảm nhận được điều gì ?

Bài làm

Qua bài thơ trên ta thấy tác giả đã dùng hình ảnh nhân hoá “Ngon gió mà cũng mồ côi. Nhưng ở đây tác giả đâu chỉ nói về ngọn gió. Mà còn muốn nói về cả con người nữa. Nếu ngọn gió mồ côi, không tìm thấy bạn, vào ngôi trong cây thì cũng giống như em bé mồ côi kia sống lang thang một mình đang buồn bã ngồi ở một xó nhà vắng vẻ nào đó... Còn sợi nắng đông gầy ngã giữa vườn cây cải ngồng cũng giống như một em bé (Thậm chí một cụ già...) ốm yếu, ngã giữa một vườn hoa vắng người. Bài thơ chỉ có bốn câu mà để lại một nỗi buồn thương sâu xa. ở đời cũng phải buồn thương. Người mà không biết buồn thương, thông cảm với những đau khổ của người khác, và của chính mình thì còn đâu là người.

Đề 5. Kết thúc bài Mẹ vắng nhà ngày bão, nhà thơ Đặng Hiên:

*“Thế rồi cơn bão qua
Bầu trời xanh trở lại.*

*Mẹ về như nắng mới
Sáng ấm cả gian nhà”*

Theo em, hình ảnh nào đã làm nên vẻ đẹp của đoạn thơ trên? Vì sao?

Bài làm:

Theo em, hình ảnh “Mẹ về như nắng mới. Sáng ấm cả gian nhà” đã làm nên vẻ đẹp của đoạn thơ đã nêu. Đó chính là hình ảnh gây ấn tượng đẹp trong lòng người đọc và nêu bật ý nghĩa của cả bài thơ “Mẹ vắng nhà ngày bão”. Người mẹ trở về nhà khi cơn bão đã qua được so sánh với hình ảnh “Nắng mới” hiện ra khi bầu trời xanh trở lại sau cơn bão. Sự so sánh đó giúp ta hiểu được một điều sâu sắc là :Mẹ cần thiết cho cả gia đình chẳng khác nào ánh nắng cần thiết cho sự sống ! Chính vì vậy, khi người mẹ trở về, cả gian nhà trở nên “Sáng ấm” bởi vì tình yêu thương đẹp đẽ của người mẹ. Vai trò của người mẹ trong gia đình thật quan trọng và đáng quý biết bao nhiêu.

Đề 6. Ước mơ của bạn nhỏ trong bài thơ thật giản dị và đáng yêu:

*“Ước gì em hóa đám mây
Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm”*

Đó là ước mơ không phải cho bạn mà dành cho mẹ. Bởi vì người mẹ của bạn phải làm lụng vất vả dưới trời nắng như nung: “Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày”. Bạn ước mong được góp phần làm cho mẹ đỡ vất vả trong công việc: “hóa” thành “đám mây” để che cho mẹ “suốt ngày bóng râm”, giúp mẹ làm việc trên đồng mát mẻ, khỏi bị nắng nóng. Ước mơ của bạn nhỏ chứa đựng tình yêu thương mẹ vừa sâu sắc vừa cụ thể và thiết thực nên nó thật đẹp đẽ và đáng trân trọng.

Đề 7. Bằng cách sử dụng hình ảnh so sánh (khổ thơ 2), người ông muốn nói với cháu những điều sâu sắc:

- Cháu khỏe hơn ông nhiều! (Ông muốn nói tới tương lai của cháu thật rạng rỡ: cháu là người sẽ lớn lên và khỏe hơn ông rất nhiều, đó cũng là điều ông mong mỏi và hy vọng).

- Ông là buổi trời chiều (Vì ông đã nhiều tuổi, cuộc sống không còn dài nữa, giống như “buổi trời chiều” đang báo hiệu một ngày sắp hết.)
- Cháu là ngày rạng sáng (Vì cháu còn ít tuổi, đang lớn lên, cuộc sống còn đang ở phía trước, giống như “trời rạng sáng” báo hiệu một ngày mới bắt đầu).

Đề 8.

- 2 dòng đầu: Người nông dân đang cày đồng vào buổi ban trưa. Hình ảnh so sánh “Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày” (mồ hôi đổ ra, rơi nhiều như mưa trên ruộng cày) ý nói: Công việc của người cày ruộng, làm đồng áng vô cùng vất vả, khó khăn.
- 2 dòng cuối: “Ai ơi...” Người nông dân muốn nhắn gửi: Hỡi người bụng bát cơm đầy trước khi ăn hãy nhớ: mỗi hạt gạo dẻo thơm đã chứa đựng muôn phần đắng cay, vất vả của người lao động làm ra nó.

Cách diễn tả hình ảnh có sự đối lập ở câu cuối của bài ca dao “Dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần” đã nhấn mạnh được sự vất vả, khó nhọc, nhiều khi còn cả đắng cay, buồn tủi của người lao động chân tay cày đồng, làm ruộng, sản xuất ra lúa gạo để nuôi sống con người, góp phần làm cho con người trở nên sung sướng và hạnh phúc.

Đề 9. Những hình ảnh so sánh:

*“Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con”*

Cho thấy: Người mẹ rất thương con, mẹ có thể thức thâu đêm suốt sáng để canh cho con ngủ ngon giấc; hơn cả những ngôi sao “thức” (soi sáng) trong đêm, bởi vì khi trời sáng thì sao cũng không thể “thức” được nữa. Hình ảnh so sánh:

*“Đêm nay con ngủ giấc tròn
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời”*

Cho thấy: Mẹ còn đem đến ngọn gió mát trong đêm hè, giúp cho con ngủ say (giấc tròn); có thể nói: mẹ là người luôn đem đến cho con những điều tốt đẹp trong suốt cả cuộc đời – ngọn gió của con suốt đời.

Đáp án 15 đề ôn thi học kì 2 môn tiếng Việt lớp 3

Đề 1

Bài 1.

- Nhóm từ chỉ bảo vệ Tổ quốc: nhập ngũ, trẩy quân, chiến đấu, hy sinh, dũng cảm.
- Nhóm từ chỉ nghệ thuật: thi hào, mở màn, réo rắt, họa sĩ.
- b.
- Chú bộ đội chiến đấu rất dũng cảm.
- Tiết mục mở màn sắp sửa được bắt đầu.

Bài 2.

Hãy đặt dấu phẩy cho đúng vào các câu sau:

- a. Xa xa, những ngọn núi nhấp nhô, mấy ngôi nhà thấp thoáng, vài cánh chim chiều bay lững thững về tổ.
- b. Một biển lúa vàng vẫy quanh em, hương lúa chín thoang thoảng đâu đây.

Bài 3.

- a. Tìm từ gần nghĩa với từ: khai trường, cần cù, giang sơn
- Từ gần nghĩa với từ khai trường: khai giảng, tựu trường,
- Từ gần nghĩa với cần cù: chăm chỉ, siêng năng, chịu khó
- Từ gần nghĩa với giang sơn: đất nước, tổ quốc, quốc gia
- b. Tìm 3 từ có : “quốc” đứng trước và giải nghĩa từng từ .
- Quốc gia: đất nước

- Quốc vương: vua của một nước

- Quốc kỳ: cờ của một nước

Bài 4.

Gợi ý:

Trường của tôi rất đẹp. Đẹp nhất là những buổi sáng sớm. Khi ấy, ông mặt trời vừa nhô lên lơ lửng như một quả bóng vàng khổng lồ, tỏa những tia nắng dịu dịu xuống vạn vật. Đất trời bừng tỉnh dậy sau một đêm dài.

Sân trường lúc này mới nhộn nhịp, tấp nập làm sao! Nhìn từ xa như có một đàn bướm trắng rập rờn bay lượn trong nắng sớm. Màu áo, màu khăn quàng hòa lẫn trong sương sớm bàng bạc. Hai cánh cổng trường mở ra từ lúc nào. Giữa sân trường, cây phượng cây xà cừ, cành lá còn đọng những hạt sương sớm long lanh như những viên ngọc giữa màu xanh lục của tán lá, như vui mừng chào đón những người bạn thân quen. Sân trường sôi động hẳn lên bởi tiếng cười, tiếng nói râm ran.

Khắp sân trường, những trò chơi của tuổi nhỏ diễn ra sôi động, hấp dẫn. Chỗ này chơi bi, chỗ kia đá cầu, chỗ nọ đuổi bắt nhau... Chốc chốc tiếng reo hò lại rộ lên thán phục, cổ vũ cho đường bay của những trái cầu đẹp mắt hay một đường bi chính xác được bắn ra từ một “xạ thủ” nào đó. Nhóm các bạn gái cũng không kém phần sôi động. Trò chơi nhảy dây quen thuộc lúc nào cũng hấp dẫn mọi người. Sợi dây uốn lượn lên xuống nhịp nhàng với những bước nhảy đẹp mắt, trông các bạn như những “nghệ sĩ xiếc” chơi trò nhảy dây trên màn ảnh nhỏ. Trên cành điệp, cành phượng cao tít, những chú chìa vôi, chim sẻ, chích bông... cũng đua nhau cất tiếng hót líu lo như muốn cổ vũ, hòa mình với cuộc vui bên dưới. Ở trong các hành lang của lớp học, rải rác một số nhóm đang chụm đầu vào nhau bàn bạc sôi nổi về những bài tập chưa giải được.

Những buổi sáng đẹp trời trong cái sân trường trước buổi sớm thật đẹp.

Đề 2

Bài 1.

- Những từ chỉ màu sắc: xanh tươi, vàng rộm
- Những từ chỉ đặc điểm: xum xuê, trong vắt, chín mọng, loà xoà.

Bài 2.

a. Nước hồ mùa thu trong vắt.

- Nước hồ: trả lời cho câu hỏi Cái gì?
- mùa thu trong vắt: trả lời cho câu hỏi thế nào?

b. Trời cuối đông lạnh buốt.

- Trời: trả lời cho câu hỏi Cái gì?
- cuối đông lạnh buốt: trả lời cho câu hỏi thế nào?

c. Dân tộc Việt Nam rất cần cù và dũng cảm.

- Dân tộc Việt Nam: trả lời cho câu hỏi Ai?
- rất cần cù và dũng cảm: trả lời cho câu hỏi Thế nào?

Bài 3. Viết mỗi câu sau và dùng dấu phẩy đúng chỗ trong mỗi câu:

a. Nói về kết quả học tập của em ở học kì I.

- Trong kì I vừa qua, em đã đạt danh hiệu học sinh giỏi.

b. Nói về việc làm tốt của em và mục đích của việc làm ấy.

- Hôm qua, em đã đưa một cụ bà sang đường khi có nhiều phương tiện giao thông đi lại.

Bài 4. Đọc câu sau: Một rừng cờ đỏ bay phấp phới trên sân vận động ngày khai mạc Hội khỏe Phù Đổng.

Từ rừng trong câu trên có nghĩa là có rất nhiều cờ đỏ (nên trông giống như một rừng cây).

Bài 5.

Gợi ý:

Hôm ấy là ngày chủ nhật, không khí của mùa thu thật dễ chịu. Điều ấy khiến chúng em ai nấy đều cảm thấy vui vẻ và hứng khởi với công việc sắp tới. Theo sự phân công của lớp trưởng lớp chúng em chia làm bốn nhóm. Mỗi nhóm mười người, tự phân chia nhau đem theo chổi, bao đựng rác và đồ hút rác, với tinh thần hăng hái bạn nào cũng tự giác mang theo dụng cụ đầy đủ. Đồng thời chúng em cũng chú ý đội mũ, mang khẩu trang và mặc quần áo dài để công việc diễn ra được thuận lợi. Lớp chúng em lần lượt đi dọc con đường nhựa dẫn vào trường để thu gom những chai lọ, túi ni lông, giấy rác,... rồi bỏ gọn vào vào túi đựng rác, sau đó đem tập kết vào chỗ có thùng đựng rác. Những bạn mang chổi thì nhận nhiệm vụ quét dọn những loại rác nhỏ không thể nhặt bằng tay rồi dùng xúc rác hút sạch sẽ cho vào túi. Vì làm việc tích cực và hiệu quả thế nên chúng em đã dọn sạch con đường chỉ trong vòng một tiếng rưỡi, khiến các thầy cô vô cùng vui vẻ, khen ngợi chúng em hết lời, rồi dẫn chúng em đi uống nước, coi như là phần thưởng vì sự cố gắng trong lao động và ý thức bảo vệ môi trường. Đây là một buổi lao động vô cùng ý nghĩa với em.

Đề 3

Bài 1. Viết lại những câu văn dưới đây cho sinh động, gợi cảm bằng cách sử dụng các hình ảnh so sánh

a. Mặt trời mới mọc đỏ ối.

- Mặt trời mới mọc đỏ ối như một quả cầu lửa.

b. Con sông quê em quanh co, uốn khúc.

- Con sông quê em quanh co, uốn khúc giống như một dải lụa khổng lồ.

Bài 2. Trong đoạn văn dưới đây, người viết quên không đặt dấu câu. Em viết lại đoạn văn cho đúng chính tả sau khi đặt dấu câu vào chỗ thích hợp:

Sáng nào mẹ tôi cũng dậy rất sớm. Đầu tiên, mẹ nhóm bếp nấu cơm. Sau đó, mẹ quét dọn nhà cửa giặt quần áo. Khoảng gần 6 giờ, mẹ gọi anh em tôi dậy ăn sáng và chuẩn bị đi học. Tôi rất yêu mẹ của tôi.

Bài 3.

Gợi ý:

Trong một lần phải ở lại lớp để trực nhật, em đã làm được một việc tốt mà em cảm thấy rất tự hào.

Chiều hôm ấy, lúc em đang đi trên sân trường thì bỗng em giẫm phải một vật gì cứng cứng. Em cúi xuống nhặt lên thì thấy: Một tờ tiền hai mươi nghìn đồng. Trong đầu em hiện lên ý nghĩ lấy luôn số tiền này để đem đi mua đồ ăn vặt. Những bỗng nhiên nhớ tới lời cô giáo dạy nhặt được đồ người khác đánh rơi nên đem trả lại. Em liền nhanh chóng đem lên cho cô tổng phụ trách. Cô thông báo trên loa phát thanh của toàn trường. Lúc em về lớp, các bạn xô đến quanh

em và khen em. Khi đó em thực sự là rất vui. Bây giờ em mới biết giá trị của những việc làm tốt. Nó vô hình nhưng nó lại có thể mang niềm vui cho tất cả mọi người.

Đề 4

Bài 1. Gạch chân các hình ảnh so sánh trong mỗi câu sau?

a, Trăng tròn như cái đĩa. b, Má em bé hồng như quả cà chua.

Bài 2. Điền vào chỗ trống chiều hay triều?

Buổi chiều, thuỷ triều, triều đình, chiều chuộng.

Bài 3. Đặt hai câu trong đó một câu có sử dụng dấu hai chấm một câu sử dụng dấu chấm than?

- Em là học sinh lớp ba.

- Bố ơi, bác Xuân hỏi mượn cái cuốc ạ!

Bài 4.

Các từ chỉ đặc điểm của sự vật: trắng, vàng, tím tím, đỏ tươi

Bài 5.

Gợi ý:

Trong thế giới loài hoa, có biết bao nhiêu loài hoa đẹp. Nhưng có lẽ đối với em, đẹp nhất vẫn là những đóa hoa hồng đỏ, vị nữ hoàng khiến người ta đắm say.

Vốn dĩ em dành nhiều tình yêu cho hoa hồng như vậy là bởi mẹ em có trồng nguyên một vườn hồng phía sau nhà, em cùng mẹ đã dày công chăm bón chúng từ ngày hoa còn bé bé xinh xinh cho tới tận bây giờ, khi hoa đều đã nở rộ. Thân hoa không cao nhưng cành lá đều mập mập. Những chiếc lá xanh nổi rõ đường gân chạy dọc dẫn tới đường răng cưa hai bên. *Trên cành hồng cũng đầy gai*

nhọn hoắt, như những người canh gác cầm giáo sắc, sẵn sàng bảo vệ bất cứ lúc nào cho nữ hoàng đầy mỹ lệ (Câu văn sử dụng hình ảnh so sánh).

Thật vậy, hoa hồng mang một vẻ đẹp vô cùng quyến rũ. Ngự trên chiếc đài hoa xanh biếc, nó mặc chiếc váy xếp từ tầng tầng lớp lớp cánh đỏ rực rỡ. Mỗi buổi sớm, khi màn đêm còn chưa tan hẳn, hoa hồng soi mình trên những giọt sương mai lấp lánh, để rồi không lâu sau, người ta sẽ đắm chìm trong hương thơm ngào ngạt từ những đóa hồng tắm mình dưới ánh nắng mặt trời đầy kiêu sa.

Hoa hồng vườn nhà em đã nở hết rồi. Nguyên một khoảng vườn phủ một màu đỏ thật xinh đẹp. Em yêu hoa hồng lắm, vì nó đã cống hiến mình để làm đẹp cho cuộc sống mà!

Đề 5

Bài 1.

- Nhóm 1: Các từ chỉ sự vật: cây đa, dòng sông, con đò, mái đình, ngọn núi.
- Nhóm 2: Các từ chỉ cảm xúc: gắn bó, nhớ thương, yêu quý, buồn ngủi, tự hào, thương yêu.

Bài 2.

- Đối với em, gia đình là số một.
- Mẹ em thường dậy sớm và nấu cơm cho cả gia đình.
- Bố em khá nghiêm khắc và nóng tính.

Bài 3.

- Con thuyền trôi lững lờ như đang nghỉ ngơi trên sông.
- Bé làm xong bài tập rồi xem ti vi.

Bài 4.

- So sánh con người với sự vật: trẻ em với búp trên cành

Đặt câu: Trẻ em như búp trên cành.

- So sánh sự vật với con người: lòng người với kiềng ba chân

Đặt câu: Dù ai nói ngả nói nghiêng, lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân

Bài 5.

Gợi ý:

Em còn nhớ đó là một buổi sáng mùa thu thật đẹp. Hôm đó mẹ đưa em đến trường. Bầu trời trong xanh, nắng vàng như mật ong trải khắp sân trường. Ngôi trường thật lớn và rất đông người. Em rụt rè nép bên mẹ, không dám rời tay. Nhưng cô giáo đã đến bên em dịu dàng vỗ về. Cô đón em vào lớp và giới thiệu với các bạn để làm quen. Cái lo sợ và hồi hộp trong em tự nhiên biến mất. Lúc đó, em đã bắt đầu thấy yêu lớp học của mình.

Đề 6

Bài 1.

a.

- Đám học trò hoảng sợ bỏ chạy.
- Đàn sếu đang rải cánh trên cao.
- Các em bé ngủ khì trên lưng mẹ.

b.

- Đám học trò như thế nào?
- Con gì đang rải cánh trên cao?
- Ai ngủ khì trên lưng mẹ?

Bài 2.

a. Thành ngữ nói về quê hương: Non xanh nước biếc, non sông gấm vóc, chôn rau cắt rốn, thẳng cánh cò bay, quê cha đất tổ.

b. Đặt câu: Quê hương ta có nhiều non xanh nước biếc.

Bài 3.

- Mùa xuân đã đến.
- Các vườn nhãn, vườn vải đang trổ hoa.
- Những luống ngô, khoai, đỗ chen nhau xanh rờn phủ kín bãi cát.
- Cây gạo chót vót giữa trời đã điểm các chùm hoa đỏ mọng.

Bài 4.

- a. Đằng đông, mặt trời đỏ ửng như một quả cầu lửa đang từ từ nhô lên.
- b. Cánh đồng quê em đẹp như một bức tranh.
- c. Tiếng suối ngân nga như tiếng hát nghe thật hay.

Bài 5.

Gợi ý:

Quê hương tôi không đẹp nên thơ nhưng cũng đủ để tự hào mà nói rằng được thả diều mỗi chiều trên đồi quả là tuyệt. Những tia nắng cuối cùng trong ngày còn sót lại cũng là lúc lũ trẻ chúng tôi kéo nhau ra bãi cát chân đồi chơi. Từng làn gió mát phả trong không khí đưa những chiếc diều bay xa và bay cao. Nó gửi gắm ước mơ về một tương lai tươi đẹp của bọn trẻ thôn quê. Thêm vào đó, con sông Hồng quanh năm mãi miết chảy bồi đắp phù sa cho hai hàng cây tỏa bóng soi mình xuống mặt nước khiến cảnh vật trở nên hữu tình. Đứng ngắm hoàng hôn đang dần tắt, ánh hồng đang dần mất đi cảm giác tiếc nuối lạ kỳ. Chao ôi! Một ngày sôi động, ồn ã đã kết thúc để nhường chỗ cho một đêm yên ả!

Đề 7

Bài 1.

- Suối chảy róc rách
- Cánh hoa rung rinh
- Sức khỏe dẻo dai

Bài 2.

Những thành ngữ nói về quê hương: chôn rau cắt rốn, làng trên xóm dưới, non xanh nước biếc, non sông gấm vóc, thẳng cánh cò bay, muôn hình muôn vẻ, , quê cha đất tổ.

Bài 3.

Tên sự vật được nhân hóa	Các từ ngữ dùng để nhân hóa sự vật	Cách nhân hóa
trâu	ta bảo, cây với	trò chuyện xưng hô với sự vật

Bài 4.

a.

- Hình ảnh so sánh: tiếng chiêng, sức bay của một con chim
- Từ được so sánh: nhà, hiên nhà

b. Cách so sánh ở đây có điểm biệt là sử dụng những hình ảnh so sánh có sức gợi lớn âm thanh và hình ảnh khiến cho hình ảnh được so sánh trở nên sinh động hơn.

Bài 5.

Gợi ý:

Mỗi năm cứ đến ngày rằm tháng giêng, quê em đều có tổ chức lễ hội đua thuyền trên sông Hương. Trên sông, là hàng loạt chiếc thuyền đang thi nhau lao đi vun vút. Mọi người trên thuyền đang nỗ lực tay chèo tay chống đưa thuyền về đích. Xa xa, hai chiếc thuyền nhỏ đang vượt lên dẫn đầu. Tiếng trống, tiếng reo hò vang lên của các cổ động viên bên bờ sông thật là nhộn nhịp.

Chùm bong bóng đầy đủ sắc màu rực rỡ vang lên như tiếng reo vui, mừng chiến thắng. Em rất thích và hy vọng có dịp được xem lại buổi lễ hội đua thuyền tung bừng và náo nhiệt ấy.

Đề 8

Bài 1.

a. Xuân về, cây cỏ trải một màu rực rỡ. Trăm hoa đua nhau khoe sắc. Nào chị hoa huệ trắng tinh, chị hoa cúc vàng tươi, chị hoa hồng đỏ thắm, bên cạnh cô em vi-ô-lét tím nhạt mảnh mai. Tất cả đã tạo nên một vườn xuân xanh non.

b.

- Cánh đồng lúa chín: Cánh đồng lúa chín trông như một dải lụa màu vàng.
- Con đường làng em: Con đường làng em giống như một dòng sông.
- Cỏ mọc ven đê: Cỏ mọc ven đê giống như một tấm thảm khổng lồ.

Bài 2.

a.

- Những từ chỉ sự vật: cơn gió, luồng khí, trời, dòng sông, ngọn cây
- Những từ chỉ hoạt động - trạng thái: nhường, trôi
- Những từ chỉ đặc điểm: nóng, cao, mát dịu, xanh ngắt, xanh, trong, lặng lẽ.

b.

- Hình ảnh so sánh: Trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trong
- Chúng được so sánh với nhau ở màu sắc: màu xanh.

Bài 3.

Gợi ý:

Hoàng thân mến! Đã lâu chúng mình chưa gặp nhau. Dạo này bạn vẫn khỏe và học tập tốt phải không?

Tuần qua, mình cùng bố mẹ về quê giỗ ông. Mình sẽ kể cho bạn nghe về nông thôn nhé! Thích thú lắm!

Vườn cây xanh um theo tầng. Sát đất có những luống rau đủ loại, cao bằng chân người. Cao hơn nữa là những cây trái bốn mùa. Chót vót trên cùng là những chiếc lược dừa khổng lồ, đu đưa trong gió. Nam biết không, mình được đi ghe trong các lạch nước, thích vô cùng. Dòng nước màu nâu đất, nặng phù sa bồi đắp cho những ruộng lúa tốt tươi, cò bay thẳng cánh. Chiều chiều, trên bãi đất trống cạnh bên phà, mình cùng các bạn đồng trang lứa tha hồ đá bóng hoặc thả diều. Không khí nơi đây vô cùng trong lành và mát mẻ. Gió chiều thoang thoảng đưa mùi khói của lá dừa bắc bếp, thổi cơm ở nhà ai đó đã cho mình một mùi vị đặc biệt, có lẽ đó là mùi vị của quê hương.

Mong bạn có dịp về quê như mình, bạn sẽ cảm thấy quê hương mình đẹp lắm bạn ơi!

Mình xin tạm dừng bút. Hẹn thư sau nhé!

Đề 9

Bài 1.

Một bông hoa trong vườn nở rộ rực rỡ.

Bài 2.

a, Ngôi nhà của em rất to và đẹp.

b, Một cái tết hạnh phúc là được bên gia đình.

Bài 3.

Trên nương, mỗi người một việc. Người lớn thì đánh trâu ra cày. Các bà(.) Các mẹ cúi lom khom(.) Tra ngô các cụ già nhặt cỏ, đốt lá. Mấy chú bé đi bắt bép thổi cơm.

Bài 4.

Gợi ý:

Trong gia đình em có rất nhiều người, nhưng có lẽ người em cảm thấy yêu quý nhất chính là em gái của em. Bé tên là Linh, năm nay bé được ba tuổi rồi. Linh là một cô bé dễ thương. Em có khuôn mặt tròn trịa và chiếc má phúng phính. *Đôi mắt to tròn và đen láy như hai hạt nhãn lúc nào cũng nhìn em rồi nhoẻn chiếc miệng nhỏ xíu mỉm cười* (Câu văn sử dụng phép so sánh). Làn da của Linh trắng và đôi môi đỏ hồng khiến cho em giống như một cô công chúa bé nhỏ trong những câu chuyện cổ tích.

Tuy là con gái nhưng Linh lại rất hiếu động. Em thường bắt em phải chơi đá bóng cùng. Những lúc đó Linh sẽ trở thành một cầu thủ tài năng sút đầu trúng

đó, còn em là một thủ môn nhưng phải chịu thua trước vị cầu thủ nhí ba tuổi. Sau mỗi trận đấu như thế, hai chị em cảm thấy rất mệt nhưng cũng rất vui vẻ.

Em gái em còn biết hát nữa. Linh hát rất hay và mỗi khi em cất giọng hát trong trẻo lên là cả nhà đều chăm chú lắng nghe. Không chỉ vậy, Linh cũng rất ngoan ngoãn nữa. Trước khi đi học hay lúc về nhà, em luôn đứng lại, khoanh tay và chào hỏi từng người trong gia đình. Đối với em, Linh chính là một đứa em gái đáng yêu nhất. Em luôn tự hứa với bản thân rằng sẽ mãi yêu quý và bảo vệ em gái của em.

Bài 5.

Gợi ý:

Quê hương tôi không đẹp nên thơ nhưng cũng đủ để tự hào mà nói rằng được thả diều mỗi chiều trên đê quả là tuyệt. Những tia nắng cuối cùng trong ngày còn sót lại cũng là lúc lũ trẻ chúng tôi kéo nhau ra bãi cát chân đê chơi. Từng làn gió mát phả trong không khí đưa những chiếc diều bay xa và bay cao. Nó gửi gắm ước mơ về một tương lai tươi đẹp của bọn trẻ thôn quê. Thêm vào đó, con sông Hồng quanh năm mãi miết chảy bồi đắp phù sa cho hai hàng cây tủa bóng soi mình xuống mặt nước khiến cảnh vật trở nên hữu tình. Đứng ngắm hoàng hôn đang dần tắt, ánh hồng đang dần mất đi cảm giác tiếc nuối lạ kỳ. Chao ôi! Một ngày sôi động, ồn ã đã kết thúc để nhường chỗ cho một đêm yên ả!

Đề 10

Bài 1.

- Các từ chỉ sự vật so sánh là: giàn giáo tựa cái lồng che chở, ngôi nhà như trẻ nhỏ
- Các từ chỉ sự vật nhân hoá là: trụ bê tông, ngôi nhà, nắng.

Bài 2.

Bạn Tuyết rất chăm làm gì?

Ở đâu, những lá cờ đỏ sao vàng bay phấp phới?

Bài 3.

Rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ của nó trong ánh mặt trời vàng óng. Từ trong biển lá xanh rờn đã bắt đầu ngả sang màu úa, ngát dậy một mùi hương lá trám bị hun nóng dưới ánh mặt trời.

Bài 4.

Gợi ý:

Ngày Tết ở quê em vô cùng nhộn nhịp và đông vui. Người người nhà nhà từ trước hôm giao thừa gần 1 tuần đã bắt đầu dọn dẹp nhà cửa. Nhà ai cũng rộn rã tiếng nói, tiếng í ới gọi nhau. Nhà này sang mượn tạm nhà kia cái xẻng, nhà kia sang mượn tạm cái xô, không khí vui vẻ ngập tràn muôn nơi. Sau ngày dọn dẹp đầy vất vả ấy chính là khâu mua sắm chuẩn bị đồ Tết. Khu chợ bỗng tấp nập hẳn lên. Nào là quần áo mới, giày mới, hoa quả... Trẻ con cùng người nhà đi chợ, ríu rít chỉ tro những thứ bắt mắt. Ngày Tết chuộng nhất là màu đỏ, bởi vậy cả khu chợ như được sắc đỏ thắm bao bọc, tượng trưng cho may mắn. Những

trái quả tươi được dùng để bày biện mâm ngũ quả, những bông hoa rực rỡ đủ màu sắc khác nhau với ý nghĩa mang tới tài lộc và hạnh phúc, mỗi thứ đều có đủ.

Đáng mong chờ nhất chính là những ngày đầu của năm mới. Đêm giao thừa em luôn thức cùng gia đình, cùng mẹ chuẩn bị đồ để lên bàn thờ chờ bố thắp hương. Đúng lúc 12 giờ, khi tiếng pháo hoa rộn rã khắp trời cao, khi ấy là thời khắc một năm cũ đã qua đi, một năm mới đã bắt đầu, mùi hương trầm lan tỏa khắp muôn nơi. Tiếng chúc mừng vui vẻ vang lên khắp ngõ xóm. Người người kéo đến nhà nhau chúc mừng năm mới an khang. Sáng hôm sau – buổi sáng đầu tiên của một năm, các nhà mang theo quà cáp đến thăm hỏi họ hàng gần xa, trẻ em được diện những bộ quần áo mới. Cả không gian tràn ngập sắc màu và niềm vui.

Em rất yêu ngày Tết quê em, vui vẻ, bình dị và gần gũi, tràn ngập yêu thương. Em mong điều này sẽ luôn còn mãi nơi quê nhà thân yêu.

Đề 11

Bài 1.

Biện pháp tu từ trong khổ thơ: So sánh “những ngôi sao thức” không bằng “mẹ thức vì chúng con” và “mẹ” với “ngọn gió”

Bài 2.

Hoa mai cũng có năm cánh như hoa đào, nhưng cánh mai to hơn cánh đào một chút. Những nụ mai không phô hồng mà ngời xanh màu ngọc bích. Sắp nở, nụ mai mới phô vàng. Khi nở, cánh mai xoè ra mịn màng như lụa.

Bài 3.

- Mùa xuân đến, hoa trong vườn nhà em đua nhau khoe mùi thơm. Hoa nào cũng đẹp. Nhưng thơm hơn cả là cây hồng nhung.

Sửa lại: khoe sắc

- Em rất thích hoa phượng vì mỗi độ xuân về hoa phượng lại phủ một màu vàng rực lên khắp trường em.

Sửa lại: đỏ rực

Bài 4.

- Trong mắt bé biển có những gì khác lạ và làm bé thích thú: bé tưởng rằng biển nhỏ nhưng hóa ra lại to bằng trời.

- Em hãy ghi lại những hình ảnh và suy nghĩ của bé khi ra thăm biển: Bé nghĩ rằng biển nhỏ, biển giống như con sông chỉ có một bờ, bãi và sóng biển đang chơi kéo co, biển cũng mệt và biết thở.

Bài 5.

Gợi ý:

Lao động là vinh quang”. Để thực hiện khẩu hiệu đó lớp tôi đã rất hăng hái tham gia đợt phát động của Đoàn Thanh niên, làm đẹp trường lớp. Vì thế tuần vừa qua, chúng tôi có buổi lao động rất thú vị.

Để kỉ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên 26 – 3, Đoàn trường tổ chức cho các lớp lao động. Lớp tôi vốn hiếu động nên nhanh chóng lên kế hoạch cho mình. Lớp tôi được phân công làm vệ sinh khu vườn trường. Các cán bộ lớp phân công bạn mang cuốc xẻng, bạn mang dao kéo, bạn mang bình nước... Sắp xếp xong xuôi, cả lớp sẵn sàng cho buổi lao động vinh quang.

Buổi chiều hôm ấy, trời mát mẻ dễ chịu. Những đám mây trên trời ở đâu kéo đến tạo nên một khoảng râm khổng lồ. Gió thổi nhẹ nhẹ, tiếng chim trong vườn trường cất tiếng hót líu lo khiến cho không khí buổi lao động thêm phần phấn chấn. Chúng tôi có cảm giác được đi dã ngoại, được tham gia vào cuộc khám phá hơn là công việc lao động. Ai nấy đều rất hào hứng, chúng tôi bắt đầu công việc.

Làm vệ sinh khu vườn không có gì nặng nhọc, chỉ cần chăm chỉ và cẩn thận. Mà điều đó các bạn gái lớp tôi rất giỏi. Những bàn tay nhỏ nhắn, khéo léo của các bạn cắt tỉa tán lá, vun xới cho cây, tưới nước, nhặt cỏ... Các bạn trai nhiệt tình đào hố trồng cây, xách nước... Vừa làm mọi người vừa trò chuyện rôm rả quên hết mệt nhọc. Thịnh thoảng, Nam “hài” kể câu chuyện cười khiến cả lớp cười sảng khoái, nghiêng ngả. Tiếng cười vang làm chú chim trên cành giật mình vụt bay đi mất. Làm việc thật vui. Tiếng những bước chân nhẹ nhàng trên đất, tiếng kéo cắt lá, tiếng cuốc đào xới hòa lẫn tiếng cười làm cho ánh nắng dịu dịu của mặt trời cũng vui vẻ. Nó chiếu xuống khắp khu vườn sắc vàng rực rỡ, mang đến cho cây cối nguồn vitamin bổ dưỡng nhất. Làm đến gần trưa thì mọi người ai cũng có vẻ thấm mệt. Khuôn mặt thì lấm lem lẫn những giọt mồ hôi

lắm tấm. Có đứa mặt dính đất như chú hề trông rất tức cười. Đúng lúc đó thì lớp trưởng ở đâu chạy về mang theo nước uống và rất nhiều xoài xanh. Nhìn thấy chúng là bao nhiêu mệt nhọc tan biến.

Buổi lao động kết thúc. Chúng tôi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình.

Đề 12

Bài 1.

Dừa vẫn đứng hiên ngang cao

Lá vẫn xanh rất mực diu dàng

Rễ dừa bám sâu vào lòng đất

Như dân làng bám chặt lấy quê hương

Bài 2.

1. Miêu tả cây dừa
2. Nhân hóa và so sánh
3. Dừa vẫn đứng như thế nào?

Bài 3.

Gợi ý:

Thấm thoát đã ba năm ngồi trên chiếc ghế trường tiểu học. Có lẽ vì vậy mà ngôi trường này đã trở nên vô cùng quen thuộc đối với em.

Từ ngoài đường đi vào trong trường phải qua một con đường ngắn, hai bên đường là hai hàng cây xanh tỏa bóng che mát khiến cho con đường này lúc nào cũng thoáng đãng. Mỗi khi có làn gió nhẹ thổi qua lại làm những tán cây rung rinh như đang nhảy múa trông rất vui mắt. Đi thêm một đoạn nữa là tới cổng trường. *Cánh cổng sừng sững hiện ra trước mắt em như một người khổng lồ thân thiện đang dang tay chào đón các cô cậu học trò vào trường.* (Câu sử dụng hình ảnh so sánh)

Sân trường em toàn bộ đều được lát gạch đỏ. Trên sân trường có trồng rất nhiều những cây bóng mát: cây bằng lăng tím thắm cả một góc sân, cây phượng đỏ rực rỡ như một ngọn đuốc đang bùng cháy,... Còn cả những bồn hoa bé bé xinh xinh nằm rải rác xung quanh sân trường với những bông hoa màu sắc sặc sỡ nữa chứ. Trường em có tổng cộng hai mươi lớp học, lớp nào cũng được trang bị những thiết bị hiện đại phục vụ tốt nhất cho việc học tập và rèn luyện của học sinh.

Tất cả các bức tường đều được sơn màu vàng óng như ánh nắng, vừa tạo được cảm giác tươi sáng lại vừa ấm áp, quen thuộc đối với học sinh. Toàn bộ các cánh cửa của những lớp học bao gồm cửa sổ và cửa đi đều được làm bằng kính giúp giảm nóng và tăng cường tối đa ánh sáng vào trong lớp học phục vụ cho việc học tập của học sinh.

Em rất yêu ngôi trường của em. Từ nay về sau, dù đi đâu và làm gì thì em cũng luôn nhớ về ngôi trường thân yêu này.

Bài 4.

Gợi ý:

Cô giáo Hoa của em là một người lao động trí óc nghiêm túc mà em có dịp tiếp xúc hằng ngày.

Cô Hoa đã ngoài ba mươi tuổi. Dáng người cô thanh thanh, thon gọn, mảnh dẻ với mái tóc dài buộc gọn gàng. Khuôn mặt cô thon, hình trái xoan, thanh tú. Nổi bật trên khuôn mặt đôn hậu của cô là đôi mắt sáng, long lanh những tia nhìn ấm áp. Cô rất yêu quý học trò. Cô giảng bài khúc chiết, rõ ràng, tỉ mỉ. Bạn nào lười học, cô ân cần bảo ban. Bạn nào ngoan ngoan, cô âu yếm khen ngợi và nêu gương bạn ấy trước lớp. Ngày hai buổi đến lớp, cô giáo của em miệt mài soạn giảng, đem hết tinh thần giảng dạy cho chúng em hiểu thấu đáo bài học. Vào giờ rỗi rảnh, không có bài tập khó, cô thường kể chuyện danh nhân lịch sử cho chúng em nghe. Cô lúc nào cũng hiền hậu, yêu thương chúng em.

Em rất yêu quý cô giáo và sẽ cố gắng học giỏi để ba mẹ và cô giáo vui lòng.

Đề 13

Bài 1.

1. b
2. c
3. d
4. c

Bài 2.

Gợi ý:

Cô giáo chủ nhiệm lớp con là giáo viên giỏi của trường. Cô của con dạy tiết nào cũng đều rất hay. Nhưng con ấn tượng nhất khi cô dạy tiết tập đọc Người đi săn và con nai. Cho đến bây giờ con vẫn như thấy hình ảnh cô đang giảng bài trước mắt con.

Hôm đó, cô giáo con mặc bộ quần áo dài màu xanh nước biển. Tóc cô cột cao sau gáy. Mỗi bước cô đi, tóc cô lại đưa đưa theo nhịp bước. Cả lớp ngược mắt nhìn theo mỗi bước cô đi. Cô bắt đầu câu chuyện bằng giọng trầm trầm: “Có một người thợ săn...” Khi kể đến đoạn dòng suối khuyên người đi săn không nên bắn nai vì nai hay đến soi gương xuống mặt suối, giọng cô nhỏ nhẹ, nhưng có sức thuyết phục. Kể đến đoạn cây trám hỏi người thợ săn đi đâu và người thợ săn trả lời đi săn nai vì thịt nai ngon lắm, giọng cô lúc đó thể hiện sự tức giận.

Đặc biệt khi kể đoạn người thợ săn say sưa ngắm vẻ đẹp của chú nai dưới ánh trăng, cô giáo nhìn xa, mơ màng như cô đang ngắm chú nai thật dưới ánh trăng trong rừng. Giọng cô nhẹ nhàng, ấm áp làm cả lớp đóng tai lên nghe còn mắt thì chăm chú nhìn về phía mắt cô nhìn. Giọng cô thoải mái, hả hê khi kể đến đoạn con nai chạy biến vào rừng còn người đi săn trở về không. Khi đó, nét mặt, ánh mắt, động tác của cô làm cho cả lớp cũng thấy thoải mái, vui vẻ hơn khi con nai thoát nạn. Cuối tiết học, cô ân cần nhắc nhở chúng con hãy yêu quý và bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ các loài vật quý. Đừng phá huỷ vẻ đẹp của thiên nhiên.

Giọng nói, ánh mắt, nét mặt của cô đã để lại ấn tượng sâu sắc trong con. Con không bao giờ quên được tiết học, quên được dáng vẻ của cô, quên được bài học bổ ích mà cô đã dạy con trong tiết kể chuyện hôm ấy.

Đề 14

Bài 1.

A. Từ chỉ hoạt động của con người giúp đỡ nhau:

a. quan tâm, trông nom, thăm hỏi, đùm bọc

B. Từ chỉ cảm xúc của con người:

a. thương yêu, kính trọng, căm ghét, tự hào

Bài 2.

a. Nhường cơm xẻ áo

b. Bán anh em xa mua láng giềng gần

c. Công cha như núi Thái Sơn

d. Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

Bài 3.

Những từ nói về các hoạt động bảo vệ Tổ quốc: bảo vệ, gìn giữ, đấu tranh, kháng chiến.

Bài 4.

a. Đội đồng diễn thể dục đang tích cực tập luyện để làm gì?

b. Các bạn học sinh trong cùng một lớp như thế nào?

Bài 5

a. Những làn gió từ sông thổi vào mát rượi.

- Ai: những làn gió

- Như thế nào: thổi vào mát rượi.

b. Mặt trời lúc hoàng hôn đỏ rực như khối cầu lửa khổng lồ.

- Ai: mặt trời

- Như thế nào: đỏ rực như khối cầu lửa khổng lồ

Bài 6.

- Hình ảnh so sánh: Tháp Mười đẹp nhất bông sen với Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ
- Cách so sánh độc đáo, ca ngợi vẻ đẹp của chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bài 7.

Hôm đó là sáng chủ nhật vui tươi, hớn hờ ở rạp xiếc Trung Ương, em được đi xem xiếc cùng Cẩm Tú, Khánh Hòa và Lan Phương. Vừa bước vào rạp, cả bốn chúng em đã lóa mắt vì những ánh đèn bảy sắc cầu vồng hắt vào sân khấu và từ hội trường xuất hiện một nghệ sĩ xiếc. Ba, bốn, năm, sáu trái bóng được tung lên từ tay nghệ sĩ và đó chính là màn mở đầu của chương trình “Gala xiếc và ảo thuật đầu năm 2020”. Buổi biểu diễn có rất nhiều tiết mục đặc sắc như: xiếc thú, ảo thuật, hề, uốn dẻo, đu dây. Tiết mục nào cũng đặc sắc nhưng tiết mục nuốt kiếm đã để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng em. Vừa nghe tên tiết mục em đã thấy hồi hộp, hấp dẫn rồi. Sau mỗi tiết mục, màn biểu diễn đều có những tiếng nói cười và những tiếng vỗ tay làm bốc cháy cả sân khấu. “Ga la xiếc và ảo thuật đầu năm 2020” là buổi biểu diễn hồi hộp và hấp dẫn nhất mà em từng được xem. Em sẽ chăm chỉ học tập và ngoan ngoãn để được mẹ cho đi xem buổi biểu diễn hồi hộp tiếp theo.

Đề 15

Bài 1.

- Các từ gồm có: xanh tươi, tươi xanh, xanh tốt, tốt xanh, tươi tốt, tốt tươi, tươi thắm, thắm tươi

Bài 2.

- Hai từ gần nghĩa với chăm chỉ: chịu khó, nỗ lực
- Hai từ cùng nghĩa với chăm chỉ: siêng năng, cần cù
- Hai từ trái nghĩa với chăm chỉ: lười biếng, lười nhác.

Bài 3.

- Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay.
 - Danh từ: cảnh rừng, Việt Bắc
 - Động từ: là
 - Tính từ: hay
- Vượn hót chim kêu suốt cả ngày
 - Danh từ: vượn, chim, ngày
 - Động từ: hót, kêu
 - Tính từ: suốt

Bài 4.

Nhà thơ muốn khuyên bạn nhỏ phải cố gắng học hành chăm chỉ.

Bài 5.

Gợi ý:

Em có một cây bút máy rất đẹp, đó là món quà em được tặng.

Trên thân bút còn có hình hai bé thơ, tóc cài nơ và dòng chữ “ Bút mài nét thanh nét đậm”. Dáng hình cái bút rất xinh, thon thon dài mười ba xăng-ti-mét. Cái nắp bút có cài bằng kim loại màu vàng nổi bật thêm màu xanh cánh trả lấp lánh. Ngòi bút hình mũi giáo màu vàng, nằm trên chiếc lưỡi gà màu đen bằng nhựa

cứng. Ngòi bút và lưỡi gà cắm vào cổ bút bằng kim loại , nối liền với ruột bút là ống nhựa cứng màu đen để đựng mực.

Chị gái mua cây bút này tại siêu thị với giá 25.000 đồng tặng em, nhân ngày sinh nhật em tròn tám tuổi.

Em cũng như các bạn trong lớp đều dùng mực tím của nhà máy Văn phòng phẩm Hồng Hà. Từ ngày dùng bút máy, chữ viết của em có nét thanh nét đậm, mỗi ngày một đẹp, mang nhãn hiệu nước ngoài, nhưng không có dòng chữ “Bút mài nét thanh nét đậm” như chiếc bút của em.

Em giữ gìn rất cẩn thận, cây bút máy. Viết xong bài, em dùng giấy lau sạch ngòi bút, nắp bút lại, đặt vào hộp bút. Em xem nó như người bạn thân thiết quý mến của mình thời thơ bé. Em thầm hứa và nói nhỏ với nó: “Bạn thân yêu ơi! Chúng mình nỗ lực phấn đấu giành được giải cao trong hội thi “Vở sạch chữ đẹp” cuối năm học nhé!”.